TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN M** **TỈNH D** _____	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** _____

Bản án số: 08/2025/HS-ST
Ngày: 04-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH D

- Tại điểm cầu trung tâm Toà án nhân dân huyện M tỉnh D, thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Nhàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Đình Phúc, Bà Nguyễn Thị Hoài

Thư ký phiên toà: Ông Phạm Đình Lân - Thư ký Toà án nhân dân huyện M, tỉnh D.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh D tham gia phiên toà*:** Ông **Nguyễn Xuân Sản** - Kiểm sát viên.

- Tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh D:

Thư ký phiên toà: Ông Vũ Hoàng Long - Thư ký Toà án nhân dân huyện M, tỉnh D.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh D tham gia phiên toà*:** Ông **Phạm Sỹ Phượng** - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2025, tại 01 điểm cầu trung tâm tại trụ sở Toà án nhân dân huyện M và 01 điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh D, Tòa án nhân dân huyện M tiến hành xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2025/HSST ngày 21 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Hà V, sinh năm 2004 tại tỉnh D. Nơi ĐKHKTT: thôn Tr, xã H, huyện M, tỉnh D; Chỗ ở: thôn Ngọc Hoà, xã Vĩnh Hoà, huyện Ninh Giang, tỉnh D; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn Vững, con bà Lê Thị Thảo;

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2022/HS-ST ngày 29/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh D xử phạt 25 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong bản án ngày 19/5/2024.

Tiền sự: Ngày 30/5/2022, Công an huyện Ninh Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe người khác (Thanh chưa nộp phạt).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/12/2024 đến ngày 16/12/2024, chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh D.

Bị cáo Có mặt tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh D.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Chị Lê Thị Thu A, sinh ngày 02/9/2007; Địa chỉ: Thôn B 2, xã K, huyện G, tỉnh D.

Người đại diện hợp pháp của chị A là: Bà Vũ Thị Y, sinh năm 1982 và ông Lê Bá M1, sinh năm 1982; Cùng địa chỉ: thôn B 2, xã K, huyện G, tỉnh D (bố mẹ đẻ chị A).

Chị A, bà Y, ông M1 vắng mặt, đề nghị xét xử vắng mặt.

**** Người làm chứng:***

- Chị Đào Thị Hoa

- Ông Đoàn Thanh Tuấn.

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 50 phút ngày 13/12/2024, tại phòng 702 nhà nghỉ Tuấn Anh ở số 01 đường Tuệ Tĩnh, khu Lê Bình, thị trấn M, huyện M, tỉnh D, lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện M phát hiện bắt quả tang Hà V có hành vi bán trái phép 01 túi nilon màu trắng, hình vuông, kích thước 2,5cm, có viền nẹp màu xanh, bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng cho chị Lê Thị Thu A - sinh ngày 02/9/2007 ở thôn B 2, xã K, huyện G, tỉnh D với giá 1.600.000 đồng và cất giấu trong lòng bàn tay phải một túi nilon màu trắng, hình chữ nhật, kích thước (7,0 x 4,0)cm, có nẹp viền màu đỏ, bên trong có một túi nilon màu trắng, hình vuông kích thước 2,5cm chứa chất tinh thể rắn màu trắng và một viên nén hình đầu trâu màu xám để bán kiếm lời. Vật chứng thu giữ: thu trong túi áo khoác bên trái của chị A đang mặc 01 túi nilon hình vuông, màu trắng, nẹp viền màu xanh, kích thước khoảng (2,5 x 2,5)cm, chứa bên trong chất tinh thể rắn màu trắng, chị A khai là ma tuý mua cất giấu để sử dụng. Thu giữ trong lòng bàn tay phải của Thanh 01 túi nilon hình chữ nhật, màu trắng có nẹp viền màu đỏ kích thước khoảng (7,0 x 4,0)cm, bên trong có 01 túi nilon hình vuông, màu trắng, nẹp viền màu xanh, kích thước khoảng (2,5 x 2,5)cm chứa chất tinh thể rắn màu trắng và 01 viên nén hình đầu trâu, màu xám kích thước (1,1 x 1,0)cm, Thanh khai nhận là ma tuý cất giấu để bán kiếm lời và số tiền 1.000.000 đồng (gồm 02 tờ polymer mệnh giá 500.000 đồng) trên giường trong phòng của nhà nghỉ.

Thanh khai nhận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 13/12/2024, Thanh gặp chị Lê Thị Thu A tại đoạn đường thị trấn M (Thanh không nhớ vị trí cụ thể), chị A hỏi Thanh "*anh có Ke không bán cho em một chỉ*", ý chị A hỏi mua của Thanh một chỉ ma túy dạng Ke, Thanh đồng ý và báo giá 1.600.000 đồng. Chị A bảo Thanh *"tối có Ke anh mang đến nhà nghỉ Tuấn Anh em ngủ ở đấy"*. Khoảng 20 giờ cùng ngày, Thanh một mình đi xe ôm của người không quen biết đến khu vực huyện Kim Thành, tỉnh D gặp một người đàn ông không rõ lai lịch đang đứng ở ven đường; Thanh hỏi người này "*anh bán cho em một viên Kẹo và hai chỉ Ke*", người nam giới đồng ý và nói với Thanh giá 300.000 đồng một viên Kẹo; 1.300.000 đồng một chỉ Ke, nếu Thanh mua 02 chỉ Ke và 01 viên Kẹo thì Thanh sẽ phải trả cho người nam giới đó tổng số tiền 2.900.000 đồng. Thanh đồng ý rồi đưa cho người nam giới số tiền 2.900.000 đồng. Người nam giới nhận tiền và đưa cho Thanh một túi nilon hình chữ nhật màu trắng, nẹp viền màu đỏ kích thước khoảng (7,0x4,0)cm bên trong có hai túi nilon màu trắng có kích thước tương đương nhau khoảng (2,5x2,5)cm, mỗi gói đều có nẹp viền màu xanh chứa ma túy dạng Ke bên trong và một viên ma túy dạng Kẹo hình đầu trâu màu xám. Thanh cất giấu túi ma túy vừa mua được trong túi quần với ý định mang về bán kiếm lời, sau đó thuê xe ôm đi về huyện M, đến khu vực vườn hoa trước cửa nhà nghỉ Tuấn Anh, thị trấn M, huyện M, tỉnh D thì xuống xe đi vào nhà nghỉ Tuấn Anh. Thanh gặp ông Đoàn Thanh Tuấn - sinh năm 1969 ở xã Cộng Hòa, huyện Kim Thành, tỉnh D (quản lý nhà nghỉ), hỏi ông Tuấn thì được biết chị A thuê phòng 702. Thanh vào phòng 702 thì thấy chị A đang ở cùng chị Đào Thị Hoa - sinh năm 2007 ở khu Phù Nội, thị trấn M, huyện M, tỉnh D. Ngồi chơi một lúc, Thanh lấy túi nilon bên trong có 02 túi ma túy dạng Ke và 01 viên ma túy Kẹo từ trong túi quần Thanh đang mặc, sau đó lấy 01 túi Ke bán cho chị A. Chị A cầm túi ma túy mua của Thanh cất vào túi áo khoác bên trái đang mặc, sau đó trả Thanh số tiền 1.000.000 đồng (gồm 02 tờ tiền polimer mệnh giá 500.000 đồng) để xuống mặt giường trong phòng nghỉ cho Thanh nhận, Thanh đang định cầm tiền thì chị A bảo sẽ chuyển khoản số tiền 600.000 đồng còn lại, Thanh đồng ý. Khi Thanh đang đọc số tài khoản ngân hàng của mình cho chị A thì bị lực lượng Công an huyện M bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Kết luận giám định số 07/KL-KTHS ngày 16/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh D kết luận:

- Mẫu chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng viền khóa màu xanh, được niêm phong trong phong bì, ký hiệu M1, gửi đến giám định có khối lượng là 0,223g (không phẩy hai trăm hai mươi ba gam) là ma túy; loại: Ketamine.

- Mẫu chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng viền khóa màu xanh, được niêm phong trong phong bì, ký hiệu M2, gửi đến giám

định có khối lượng là 0,811g (không phẩy tám trăm mười một gam) là ma túy; loại: Ketamine.

- Mẫu viên nén màu xám trong túi nilon màu trắng viền khóa màu đỏ, được niêm phong trong phong bì, ký hiệu M2, gửi đến giám định có khối lượng là 0,395g (không phẩy ba trăm chín mươi năm gam) là ma túy; loại: MDMA.

Kết luận giám định số 236/KL-KTHS ngày 27/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh D kết luận (BL: 38A): 02 (hai) tờ tiền Polymer mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng); có số seri: TW 18375410 và YF 15207100 gửi giám định (*ký hiệu A1; A2*) là tiền thật.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKS-TM ngày 20 tháng 01 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh D truy tố bị cáo Hà V về tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh D thực hành quyền công tố, trình bày luận tội giữ nguyên nội dung như đã truy tố và đề nghị HĐXX:

- *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Hà V phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*".

Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hà V từ 36 tháng tù đến 39 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 13/12/2024.

- *Hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- *Về vật chứng*: Áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự;

+ Tịch thu cho tiêu huỷ: 0,164g ma túy, loại Ketamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định, 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khoá màu xanh và 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật (được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1);

+ Tịch thu cho tiêu huỷ: 0,756g ma túy, loại Ketamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định, 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khoá màu xanh và 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 niêm phong mẫu vật (được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2);

+ Tịch thu cho tiêu huỷ: 0,324g ma túy, loại MDMA là mẫu vật hoàn lại sau giám định, 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khoá màu đỏ (được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2);

+ Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 1.000.000 đồng;

- *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết

326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện M; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Hồi 21 giờ 50 phút ngày 13/12/2024, tại phòng 702 nhà nghỉ Tuấn Anh ở số 01 đường Tuệ Tĩnh, khu Lê Bình, thị trấn M, huyện M, tỉnh D, Hà V có hành vi bán trái phép 0,223g ma tuý, loại Ketamine cho chị Lê Thị Thu A - sinh ngày 02/9/2007 ở thôn B 2, xã K, huyện G, tỉnh D mua để sử dụng với giá 1.600.000 đồng và cất giấu 0,811g ma tuý, loại Ketamine, 0,395g ma tuý, loại MDMA để bán kiếm lời thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện M phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy; Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi, bị cáo đã cố ý vi phạm. Bị cáo đã có hành vi bán trái phép 0,223g ma tuý loại Ketamine (tương đương 1,115%) cho chị Lê Thị Thu A - sinh ngày 02/9/2007 ở thôn B 2, xã K, huyện G, tỉnh D mua để sử dụng với giá 1.600.000 đồng và cất giấu 0,811g ma tuý loại Ketamine (tương đương 4,055%), 0,395g ma tuý loại MDMA (tương đương 7,9%) để bán kiếm lời. Tổng tỉ lệ % về khối lượng các chất ma túy là 13,07% (dưới 100%). Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 thì hành vi của bị cáo Hà V phạm tội mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh D truy tố bị cáo Hà V theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Khi xem xét, quyết định hình phạt, HĐXX thấy:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2022/HS-ST ngày 29/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh D xử phạt bị cáo Hà V 25 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong bản án ngày 19/5/2024. Bị cáo chưa được xóa án tích, mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm", quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, bị cáo phạm vào loại tội phạm nghiêm trọng. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện mà nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vì mục đích tư lợi vẫn cố ý bán trái phép chất ma túy cho người khác, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. HĐXX cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội. Đồng thời, xem xét bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và khối lượng ma tuý bị cáo mua bán để có mức hình phạt phù hợp với bị cáo, thể hiện chính sách hình sự của Nhà nước cũng như sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Xét bị cáo đang bị tạm giam, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,164g ma túy, loại Ketamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khoá màu xanh và 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật (được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1); 0,756g ma túy, loại Ketamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khoá màu xanh và 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 niêm phong mẫu vật (được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2); 0,324g ma túy loại MDMA, 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khoá màu đỏ (được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2) là những mẫu vật hoàn lại sau giám định, là vật cấm lưu hành, vật dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy;

Số tiền 1.000.000 đồng là tiền bị cáo và chị Lê Thị Thu A mua bán ma túy nên cần tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Việc xử lý vật chứng như trên là phù hợp theo quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[6] Chị Lê Thị Thu A có hành vi mua 0,223g ma tuý, loại Ketamine để sử dụng; khối lượng ma tuý dưới 01 gam, chị A chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị kết án về hành vi này. Do đó Công an huyện M ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với chị A là có căn cứ.

Quá trình điều tra không xác định được người bán ma tuý cho bị cáo Thanh; chị Đào Thị Hoa không biết việc bị cáo Thanh và chị A mua bán ma tuý; ông Đoàn Thanh Tuấn (quản lý nhà nghỉ Tuấn Anh) khi phát hiện có việc mua bán ma tuý tại nhà nghỉ đã trình báo cơ quan chức năng nên không có căn cứ xem xét, xử lý đối với những người trên.

[7] Về án phí: Bị cáo Hà V bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

- Điểm b khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà V phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Hà V **33** ***(ba mươi ba)*** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 13/12/2024.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

4. Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu cho tiêu huỷ: 0,164g ma túy, loại Ketamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định, 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khoá màu xanh và 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật (được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1);

+ Tịch thu cho tiêu huỷ: 0,756g ma túy, loại Ketamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định, 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khoá màu xanh và 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 niêm phong mẫu vật (được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2);

+ Tịch thu cho tiêu huỷ: 0,324g ma túy, loại MDMA là mẫu vật hoàn lại sau giám định, 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khoá màu đỏ (được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2);

+ Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 1.000.000 đồng; Tịch thu, tiêu huỷ 01 phong bì đựng tiền VC màu trắng.

Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện M, tỉnh D.

(*Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/02/2025 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện M và Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh D*).

4. Về án phí: Bị cáo Hà V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Hà V có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị Thu A vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện M;
- VKSND tỉnh D;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Trại tạm giam Công an tỉnh D;
- CQCSĐT-Công an huyện M;
- CQTHAHS-Công an tỉnh D;
- Chi cục THADS huyện M;
- Sở Tư Pháp tỉnh D;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thanh Nhàn